

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều LC			TNKQ Đúng - Sai			Tự luận						
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề C: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Bài 6: Lưu trữ và chia sẻ tập tin trên Internet	3 (1,2,4)	1 (3)								3	1		10 (1.0đ)
2	Chủ đề D: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số	Bài 9: Giao tiếp an toàn trên Internet	2 (5,6)									2			5 (0.5)
3	Chủ đề F: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính	Bài 10: Lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin phục vụ quản lí	2 (7,8)			1 (1a)	1 (1b)	2 (1cd)				3	1	2	15 (1.5đ)
		Bài 11: Cơ sở dữ liệu	1 (10)	3 (9,11, 12)								1	3		10 (1.0đ)
		Bài 12: Hệ QTCSDL và hệ CSDL				1 (2a)	1 (2b)	2 (2cd)	4 (ES1)			5	1	2	20 (1.0đ)
		Bài 13: CSDL Quan hệ				1 (3a)	1 (3b)	2 (3cd)		4 (ES2)		1	5	2	20 (2.0đ)
		Bài 14: SQL – Ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc				1 (4a)	1 (4b)	2 (4cd)			4 (ES3)	1	1	6	20 (2.0đ)
Tổng số lệnh hỏi			8	4		4	4	8	4	4	4	16	12	12	40
Tổng số điểm			1.0	2.0		1.0	1.0	2.0	1.0	1.0	1.0	4.0	3.0	3.0	10
Tỉ lệ %			30			40			30			40	30	30	100

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  
**MÔN: TIN HỌC LỚP 11 - ICT- THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**  
**NĂM HỌC 2025 – 2026**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Mức độ nhận thức		Tự luận
				TNKQ		
				MC (4-1)	YN (4-4)	ES
1	<b>Chủ đề C: Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin</b>	Bài 6: Lưu trữ và chia sẻ tập tin trên Internet	<b>Nhận biết</b> - Biết khái niệm ổ đĩa trực tuyến, các tính năng của ổ đĩa trực tuyến. - Biết tên các dịch vụ lưu trữ đám mây là ổ đĩa trực tuyến, biết nhà cung cấp và dung lượng miễn phí ban đầu được cung cấp. <b>Thông hiểu</b> - Hiểu các chế độ chia sẻ dữ liệu tương ứng với các mức độ truy cập cho phép người được chia sẻ có quyền chỉ xem/ quyền được xem và nhận xét/ quyền xem, nhận xét và thực hiện mọi thao tác với tệp và thư mục.	3B 1H		
	<b>Chủ đề D: Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số</b>	Bài 9: Giao tiếp an toàn trên Internet	<b>Nhận biết</b> - Biết 3 nguyên tắc nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên không gian số. - Biết 4 quy tắc ứng xử trong môi trường số, nội dung từng quy tắc.	2B		
2	<b>Chủ đề F: Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính</b>	Bài 10: Lưu trữ dữ liệu và khai thác thông tin phục vụ quản lí	<b>Nhận biết</b> - Biết các công việc của thao tác cập nhật dữ liệu, truy xuất dữ liệu và khai thác thông tin. - Biết thế nào là thu thập dữ liệu tự động, thủ công. <b>Thông hiểu</b> - Hiểu các công việc của thao tác cập nhật dữ liệu, truy xuất dữ liệu, khai thác thông tin và thu thập dữ liệu <b>Vận dụng</b> - Phân biệt được các thao tác với bài toán quản lí khi biết công việc cho trước.	2B	1B 1H 2V	
		Bài 11: Cơ sở dữ liệu	<b>Nhận biết</b> - Biết khái niệm CSDL <b>Thông hiểu</b> - Hiểu cách lưu trữ dữ liệu một các khoa học - Hiểu nội dung các thuộc tính cơ bản của CSDL	1B 3H		

	Bài 12: Hệ QTCSDL và hệ CSDL	<b>Nhận biết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết các thành phần của hệ CSDL: CSDL, Hệ QTCSDL, phần mềm ứng dụng.</li> <li>- Biết khái niệm hệ QTCSDL, hệ CSDL tập trung, hệ CSDL phân tán.</li> <li>- Biết các thao tác mà ngôn ngữ định nghĩa dữ liệu cho phép người dùng thực hiện.</li> </ul> <b>Thông hiểu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được hệ CSDL tập trung và phân tán.</li> </ul> <b>Vận dụng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các đặc điểm của hệ CSDL tập trung và phân tán</li> </ul>		1B 1H 2V	4B
	Bài 13: CSDL Quan hệ	<b>Nhận biết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết khái niệm bản ghi, trường, khóa chính, kiểu dữ liệu</li> </ul> <b>Thông hiểu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được khóa chính, khóa ngoài</li> <li>- Xác định được sự mối liên hệ giữa các bảng</li> </ul> <b>Vận dụng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được bảng cần sử dụng để truy xuất dữ liệu.</li> </ul>		1B 1H 2V	4H
	Bài 14: SQL – Ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc	<b>Nhận biết</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm kiếm được dữ liệu từ sự kết nối giữa 2 bảng</li> </ul> <b>Thông hiểu</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được sự liên kết giữa các bảng.</li> </ul> <b>Vận dụng</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được kiểu dữ liệu của các trường</li> <li>- Viết được câu lệnh SQL để thực hiện truy xuất dữ liệu từ 1 bảng.</li> <li>- Viết được câu lệnh SQL thực hiện việc cập nhật dữ liệu, thêm dữ liệu, tạo bảng.</li> </ul>		1B 1H 2V	4V
<b>Tổng</b>			8 lệnh B 4 lệnh H	4 lệnh B 4 lệnh H 8 lệnh V	4 lệnh B 4 lệnh H 4 lệnh V
<b>Tỉ lệ %</b>			<b>16 B = 40%, 12 H = 30%, 12VD = 30%</b>		
<b>Tỉ lệ chung</b>			<b>B + H = 70%</b>		<b>VD= 30%</b>

**DUYỆT CỦA BGH**

**GIÁO VIÊN RA ĐỀ**

**Lâm Thị Hương**